

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC DẠY HỌC TÍCH HỢP CHO GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ

ThS. NGÔ THỊ NHUNG*

Hiện nay, khi toàn bộ chương trình khung trong lĩnh vực dạy nghề (DN) được thiết kế theo năng lực thực hiện thì việc triển khai dạy học tích hợp (DHTH) là yêu cầu cấp thiết của các cơ sở DN. Đây chính là yếu tố giúp các cơ sở DN nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và góp phần từng bước khẳng định sự phát triển mạnh mẽ, bền vững của hệ thống DN. Cho nên, đội ngũ giáo viên dạy nghề (GVĐN) đạt chuẩn, có năng lực DHTH sẽ tạo nên “xương sống” của mọi hoạt động đột phá chất lượng đào tạo nghề.

1. DHTH trong đào tạo nghề

1) Dạy học tích hợp. Trong Từ điển tiếng Việt, tích hợp là “sự hợp nhất, sự hòa nhận, sự kết hợp”. Theo Từ điển Giáo dục học, tích hợp là “hành động liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch giảng dạy”.

Trong tiếng Anh, tích hợp được viết là “integration” - một từ gốc Latin (integer) có nghĩa là “whole” hay “toàn bộ, toàn thể”, nghĩa là sự phối hợp các hoạt động khác nhau, các thành phần khác nhau của một hệ thống để bảo đảm sự hài hòa chức năng và mục tiêu hoạt động của hệ thống ấy.

Theo quan điểm giáo dục nghề nghiệp, DHTH là quá trình dạy học mà các hoạt động dạy kiến thức, kĩ năng, thái độ được tích hợp với nhau trong cùng một nội dung nhằm mục đích hình thành và phát triển năng lực thực hiện hoạt động nghề nghiệp cho người học. Đây có thể hiểu là một hình thức dạy học kết hợp giữa dạy lí thuyết và dạy thực hành, qua đó người học hình thành năng lực hoạt động chuyên môn hay kĩ năng thực hành nghề nghiệp.

Các chương trình đào tạo nghề hiện nay về cơ bản đều có sự tích hợp các miền mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ, tích hợp nội dung các môn học, tích hợp giữa lí thuyết với thực hành. Mục tiêu của DN chính là năng lực mà người học đạt được sau quá trình học tập. Sau khi học xong một bài học, một module, người học nghề làm được một phần công việc hoặc công việc nhất định của nghề. Năng lực đó được kết hợp giữa kiến thức - kĩ năng - thái độ mà người học có được nhằm thực hiện một công việc hoặc một nhóm

công việc. Như vậy, tích hợp trong lĩnh vực đào tạo nghề là sự kết hợp giữa kiến thức - kĩ năng - thái độ mà người hành nghề cần có khi thực hiện công việc hoặc một nhóm công việc. Điều này có nghĩa dạy tích hợp là tổ chức dạy học kết hợp giữa dạy lí thuyết và thực hành trong cùng một không gian, thời gian. Khi dạy một kĩ năng nào đó, phần kiến thức chuyên môn liên quan đến đâu sẽ được dạy đến đó và được thực hành để luyện tập ngay.

2) Những yếu tố cơ bản của bài DHTH

- Mục tiêu bài dạy tích hợp là hình thành năng lực nghề để người học nghề có thể thực hiện được công việc hoặc một số công việc của một nghề. Để xác định mục tiêu của bài dạy tích hợp cần tham khảo mục tiêu của module trong hệ thống các module của chương trình đào tạo nghề và phiếu phân tích công việc, xác định vị trí của module, bài trong chương trình đào tạo nghề, từ đó xác định chi tiết mục tiêu học tập của từng bài ở 3 mặt: kiến thức, kĩ năng và thái độ.

- Nội dung bài dạy tích hợp: Dựa vào mục tiêu bài dạy, giáo viên (GV) sẽ chọn lọc nội dung trình bày ngắn gọn, súc tích; tránh đưa vào bài quá nhiều kiến thức mà không phân biệt được kiến thức chính yếu với kiến thức thứ yếu hoặc ngược lại làm bài dạy tích hợp sơ lược, thiếu trọng tâm. Ngoài ra, dựa vào mục tiêu bài dạy để biết cách sắp xếp, trình bày nội dung kiến thức một cách dễ hiểu, mạch lạc, logic, chặt chẽ, giúp học sinh (HS) hiểu bài và ghi bài một cách dễ dàng. Đó chính là các tiểu kĩ năng cần thực hiện trong bài học và những kiến thức liên quan đến các tiểu kĩ năng.

- Phương pháp tổ chức dạy học bài tích hợp: Quan điểm chính về phương pháp dạy học trong bài dạy tích hợp là kiểu dạy học giải quyết vấn đề và kiểu dạy học định hướng hoạt động. Dạy học định hướng giải quyết vấn đề là cách thức, con đường mà GV áp dụng trong việc dạy học để làm phát triển khả năng tìm tòi, khám phá, độc lập của HS bằng cách đưa ra các tình huống có vấn đề và điều khiển hoạt động của HS nhằm giải quyết các vấn đề. Trọng tâm kiểu dạy học định hướng hoạt động là tổ chức quá trình dạy học mà trong đó HS hoạt động để tạo ra một sản phẩm, thông

* Trường Đại học sư phạm kĩ thuật Nam Định

qua đó phát triển được các năng lực hoạt động nghề nghiệp. Vì vậy, trong một bài DHTH, GV và HS đều phải hoạt động, không chỉ hoạt động trí óc mà còn tiến hành các thao động tác để thực hiện một công việc hay bước công việc nhằm tạo ra sản phẩm hoặc bán sản phẩm.

- *Phương tiện DHTH*: Do đặc điểm của việc tổ chức DHTH nên phòng học phải có chỗ để học lí thuyết đồng thời cũng phải có chỗ để bố trí máy móc, thiết bị thực hành. Vì vậy, diện tích phòng DHTH phải đủ lớn để kê bàn ghế học lí thuyết, lắp đặt các thiết bị hỗ trợ giảng dạy lí thuyết, lắp đặt đủ các thiết bị để HS luyện tập, thực hành.

- *Kết quả học tập*: Trong DHTH, kết quả học tập không giống như khi dạy lí thuyết hay thực hành. Nếu như trong dạy lí thuyết, kết quả học tập chủ yếu là kiến thức lí thuyết; trong dạy thực hành, kết quả học tập chủ yếu là các kĩ năng nghề nghiệp thì trong DHTH, kết quả học tập chính là năng lực của người học. Sau mỗi bài giảng, người học sẽ thực hiện được một công việc hay phần công việc nào đó của hoạt động nghề nghiệp thực với những mức độ thuần thục khác nhau.

2. Năng lực DHTH của GVĐN

1) *Giáo viên dạy nghề* là người dạy lí thuyết, dạy thực hành và dạy tích hợp (vừa dạy lí thuyết vừa dạy thực hành) trong các cơ sở DN. GVĐN có nhiều đặc thù: vừa phải có trình độ kiến thức chuyên môn và kĩ năng nghề đạt chuẩn, vừa phải là nhà giáo để có thể DN. Điều đó cho thấy, GVĐN là người làm công việc dạy học ở các ngành nghề khác nhau, các trình độ khác nhau trong các cơ sở DN theo quy định của pháp luật. GVĐN giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng DN, là động lực, là một nhân tố quan trọng đảm bảo nâng cao năng lực cạnh tranh của nhân lực nước ta.

2) *Năng lực DHTH của GVĐN*. Năng lực được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau, tùy thuộc vào bối cảnh và mục đích sử dụng những năng lực đó. Tuy nhiên, khái niệm năng lực được nhiều người thừa nhận hơn cả là năng lực gắn liền với khả năng hành động. Năng lực được hiểu như sự thành thạo, khả năng thực hiện của cá nhân đối với một công việc. Năng lực hành động là một loại năng lực, nhưng khi nói phát triển năng lực người ta cũng hiểu đồng thời là phát triển năng lực hành động. Chính vì vậy, trong lĩnh vực sư phạm nghề, năng lực được hiểu là: *khả năng thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các hành động, giải quyết các nhiệm vụ, vấn đề trong những tình huống khác nhau thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp, xã hội hay cá nhân trên cơ sở hiểu biết, kĩ*

năng, kĩ xảo và kinh nghiệm cũng như sự sẵn sàng hành động.

Đội ngũ GVĐN là thành tố then chốt trong DHTH. GV giảng dạy theo phương thức tích hợp cần phải có kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn cao ở cả tay nghề thực hành và lí thuyết. Giảng dạy tích hợp là dạy kết hợp lí thuyết và thực hành, do vậy GV phải đảm bảo dạy được cả lí thuyết và thực hành nghề. Ngoài kiến thức chuyên môn, kĩ năng tay nghề thì GV phải có trình độ xác định các mục tiêu bài dạy, phân bố thời gian hợp lí, chọn lựa phương pháp dạy học phù hợp, khả năng bao quát và điều hành hoạt động của người học. Điều này đảm bảo rằng GVĐN có một tổ hợp các kĩ năng, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm và khả năng chuẩn bị sẵn sàng để DHTH.

Theo thống kê (*Báo cáo DN Việt Nam 2011* của Tổng cục DN), số GV trong các cơ sở DN có đủ điều kiện dạy tích hợp chỉ chiếm 46%, phần lớn các GV hoặc chỉ dạy được lí thuyết hoặc chỉ dạy được thực hành. *Về nghiệp vụ sư phạm*, tỉ lệ GV đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm tại các trường cao đẳng nghề: 80,8%; tại các trường trung cấp nghề: 71,2%; tại các trung tâm DN: 53,5%. *Về kĩ năng nghề*, trong tổng số 83% GV đang giảng dạy thực hành và tích hợp chỉ có 57,8% GV đạt chuẩn về kĩ năng nghề (4/7 hoặc tương đương trở lên). Đây là thách thức rất lớn đối với các cơ sở DN khi chuyển sang tổ chức DHTH. Vì vậy, việc đào tạo, bồi dưỡng GV, giảng viên thích ứng với loại hình dạy học này đang là vấn đề cần được quan tâm trong toàn hệ thống.

3. Một số biện pháp phát triển năng lực DHTH cho GVĐN

1) *Đào tạo năng lực DHTH cho sinh viên sư phạm kĩ thuật (SPKT) tại các trường đại học SPKT*. Chất lượng giảng dạy của đội ngũ GVĐN trong tương lai phụ thuộc rất lớn vào chất lượng học tập của sinh viên SPKT tại các trường đại học SPKT. Vì vậy, các trường này cần chú trọng và tích cực hơn nữa trong việc đào tạo năng lực DHTH cho sinh viên hệ SPKT khi các em còn đang theo học tại trường. Để làm được việc này, các trường đại học SPKT cần tiến hành một số công việc sau: - *Phát triển chương trình đào tạo GVĐN* theo hướng tăng cường thời lượng dạy thực hành. Chương trình thực hành là 18-20 tín chỉ/150 tín chỉ (đào tạo 4,5 năm); chỉnh sửa bổ sung chuẩn đầu ra đối với sinh viên SPKT: đạt kĩ năng nghề tương đương kĩ năng nghề quốc gia bậc 2; - *Tăng cường đầu tư trang thiết bị đi đôi với đổi mới phương pháp rèn luyện kĩ năng nghề* cho sinh viên SPKT; tổ chức cho các em thực hành, thực tế tại các

doanh nghiệp có lĩnh vực sản xuất tương ứng; - Các học phần sư phạm được thực hiện theo hướng phát triển năng lực DHTH; - Tổ chức cho sinh viên thực tập sư phạm ở các lớp cao đẳng nghề của các trường SPKT vì các trường đại học SPKT đều tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng nghề theo chuẩn khu vực và quốc tế.

2) Bồi dưỡng năng lực DHTH cho đội ngũ GVĐN tại các cơ sở DN. Với những GV, giảng viên đang giảng dạy tại các cơ sở DN chưa có đủ điều kiện dạy cả lí thuyết và thực hành thì cần phải được bồi dưỡng về năng lực DHTH. Để giải quyết được vấn đề này, các cơ sở DN, các trường đại học SPKT và cơ quan chủ quản cần nhanh chóng giải quyết đồng bộ một số nhiệm vụ sau: - *Biên soạn chương trình và tài liệu DHTH* trong bồi dưỡng GVĐN. Các cơ sở DN khi tổ chức xây dựng, biên soạn các chương trình, học liệu dành cho dạy - học nghề cần tính đến sự phù hợp với phân tích nghề để tránh gây lúng túng cho GV khi soạn giáo án, khi tổ chức DHTH. Các tài liệu DHTH cần làm sáng tỏ bản chất của dạy tích hợp, các yếu tố cơ bản cũng như các điều kiện giảng dạy của bài dạy tích hợp; đặc trưng của giáo án tích hợp và quy trình biên soạn giáo án tích hợp; cách thức tổ chức và cách thức đánh giá bài giảng tích hợp; - *Tổ chức bồi dưỡng giảng viên, GVĐN tại các cơ sở DN* vì năng lực DHTH luôn gắn với việc sử dụng thiết bị, dụng cụ trong tổ chức dạy học; - *Bồi dưỡng và đánh giá kĩ năng nghề quốc gia cho giảng viên, GVĐN* vì năng lực DHTH luôn gắn với kĩ năng nghề, bên cạnh đó, Chuẩn giảng viên, GVĐN cũng quy định: để dạy được tích hợp, GVĐN cần có kĩ năng nghề tương đương kĩ năng nghề quốc gia bậc 3 trở lên.

Chất lượng đào tạo nghề phụ thuộc rất lớn vào năng lực giảng dạy của đội ngũ GVĐN. Có đội ngũ GVĐN đủ về số lượng, đảm bảo được chất lượng dạy tích hợp (dạy được cả lí thuyết và thực hành nghề) là yêu cầu cấp thiết của các cơ sở DN. Và để thực hiện được điều này thì vấn đề phát triển, bồi dưỡng năng lực DHTH cho đội ngũ GVĐN tại các cơ sở DN hiện nay rất cần được quan tâm và phải có những lộ trình hết sức cụ thể, chặt chẽ. □

Tài liệu tham khảo

1. Tổng cục dạy nghề. *Tài liệu tập huấn dạy học tích hợp*. H. 2011.
2. *Từ điển tiếng Việt*. NXB Văn hóa, H. 2008.
3. Nguyễn Văn Giao - Nguyễn Hữu Quỳnh - Vũ Văn

Tào - Bùi Hiền. *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển bách khoa, H. 2001.

4. Đỗ Mạnh Cường. "Năng lực thực hiện và dạy học tích hợp trong đào tạo nghề". *Viện Nghiên cứu và phát triển giáo dục chuyên nghiệp*, H. 2011.

5. Nguyễn Thế Mạnh và các tác giả. *Dạy học tích hợp trong đào tạo nghề*. Trường Đại học sư phạm kĩ thuật Nam Định, 2014.

6. Lauglo, Jon - Maclean, Rupert (Eds.). **Vocationalisation of Secondary Education Revisited**. Series: Technical and Vocational Education and Training: Issues, Concerns and Prospects, Vol. 1. Springer, 2005.

7. <http://www.tcdn.gov.vn>.

SUMMARY

Currently, the implementation of the integrated teaching is the urgent requirement of the vocational training institutions. Therefore, the question of vocational education in our country today is how to deploy the integrated teaching widely and how to develop integrated teaching competency for vocational teachers to meet the practical needs of society in the twenty-first century? The paper addresses the issue of integrated teaching, teaching situation, integrated teaching capacity of vocational teachers and proposed a number of measures to develop the integrated teaching competency for vocational teachers.

Giúp học sinh khắc phục kiểu học tập...

(Tiếp theo trang 23)

biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011.

2. Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

3. Vương Bân Thái (chủ biên). **Hiện đại hóa giáo dục**. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2014.

SUMMARY

The new era of learning in the school is different from decades ago. Therefore, the teaching process is not primarily transmitting knowledge and truth available to prove that the teaching process, in essence, the process of organizing awareness activities for students. Teaching is teaching students how to find the truth, the method of thinking, explore, discover, and learn how to study for a lifetime. There are many ways to help students overcome, eventually eradicate the passive learning style, thereby fostering their formation of active initiative and creativity learning method. The content presented in this paper is the suggestion for further discussion.